

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ: TOÁN – TIN HỌC

MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: TOÁN – KHỐI 10
Thời gian làm bài: 90 phút

1. MA TRẬN

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Trả lời ngắn			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD							
1	Chủ đề 1 Hàm số, đồ thị và ứng dụng	Hàm số	1 TD							1 GQVĐ				1	1		7,5	
		Hàm số bậc hai	1 TD	1 GQVĐ		2 TD				1 GQVĐ			1 MH GQVĐ	3	2	1	25	
		Dấu của tam thức bậc hai	2 TD			2 GQVĐ								1	3		10	
		Phương trình quy về phương trình bậc hai	1 TD										1 GQVĐ	1		1	12,5	
2	Chủ đề 2 Phương pháp	Phương trình đường thẳng	2 TD			1 TD				1 GQ				3	1	0	12,5	

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											Tổng			Tỉ lệ % điểm	
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Trả lời ngắn			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu		VD
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD							
	Tọa độ trong mặt phẳng	Vị trí tương đối, góc, khoảng cách	2 TD			1 TD	1 MH							1 MH	3	1	1	20
		Phương trình đường tròn	1 TD	1 GQ			1 MH			1 MH					2	1	1	12,5
Tổng số câu			10	2	0	4	4	0	0	4	0	0	0	3	14	9	4	
Tổng số điểm			2,5	0,5	0	1,0	1,0	0	0	2,0	0	0	0	3,0	3,5	3,5	3,0	
Tỉ lệ %			30			20			20			30			35	35	30	100

2. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Trả lời ngắn					
				B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD
1	Chủ đề 1 Hàm số, đồ thị và ứng dụng	Hàm số	<p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được khái niệm hàm số; Nhận biết các đặc trưng của hàm số; <p>Hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Mô tả được các khái niệm cơ bản về hàm số: định nghĩa hàm số, tập xác định, tập giá trị, hàm số đồng biến, hàm số nghịch biến, đồ thị của hàm số. 	1 TD							1 GQVĐ				
		Hàm số bậc hai	<p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được các tính chất cơ bản của Parabola như đỉnh, trục đối xứng. Nhận biết được các tính chất của hàm số bậc hai thông qua đồ thị. <p>Hiểu:</p>	1 TD	1 GQVĐ		2 TD				1 GQVĐ			1 MH GQVĐ	

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Trả lời ngắn			B	H	VD
				B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD			
			<p>- Giải thích được các tính chất của hàm số bậc hai</p> <p>- Thiết lập được bảng giá trị của hàm số bậc hai.</p> <p>Vận dụng:</p> <p>Vận dụng được tính chất của hàm số bậc hai vào giải quyết bài toán thực tiễn (ví dụ: xác định chiều cao tối đa để xe có thể qua hầm có hình dạng Parabola,...).</p>												
	Dấu của tam thức bậc hai	<p>Biết:</p> <p>- Nhận biết định lí về dấu của tam thức bậc hai từ việc quan sát đồ thị của hàm bậc hai.</p> <p>- Nhận biết định lí về dấu của tam thức bậc hai dạng cơ bản.</p> <p>- Giải được bất phương trình bậc hai dạng đơn giản</p>	2 TD			1 TD	1 GQVD								

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Trả lời ngắn					
				B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD
		Phương trình quy về phương trình bậc hai	<p>Biết:</p> <p>- Nhận biết số thực là nghiệm của phương trình quy về phương trình bậc hai</p> <p>Hiểu:</p> <p>- Giải được phương trình quy về phương trình bậc hai</p> <p>Vận dụng:</p> <p>Giải được phương trình chứa căn thức</p>	1 TD				1 GQVD							1 GQVD
2	Chủ đề 2 Phương pháp Tọa độ trong mặt phẳng	Phương trình đường thẳng	<p>Biết:</p> <p>– Nhận biết vectơ chỉ phương, vectơ pháp tuyến của đường thẳng; biết điểm thuộc đường thẳng.</p> <p>– Nhận biết phương trình tổng quát, phương trình tham số của đường thẳng.</p> <p>Hiểu:</p>	2			1.a				1				

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá												
				TNKQ									Tự luận			
				Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai			Trả lời ngắn						
				B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
			số bài toán có liên quan đến thực tiễn.													
	Phương trình đường tròn	<p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận biết phương trình đường tròn. <p>Hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thiết lập được phương trình đường tròn khi biết tọa độ tâm và bán kính; biết tọa độ ba điểm mà đường tròn đi qua; xác định được tâm và bán kính đường tròn khi biết phương trình của đường tròn. Thiết lập được phương trình tiếp tuyến của đường tròn khi biết tọa độ của tiếp điểm. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Vận dụng được kiến thức về phương trình đường tròn để giải một số bài toán liên quan đến thực tiễn (ví dụ: bài toán 	1	1			1d				1					

